TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2024/DS-ST
Ngày: 24-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Nhật Trường.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Hoàng Bá**

2. Bà **Trần Thị Nguyệt Quế**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thạch** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ *tham gia phiên toà:* Bà **Khổng Phúc Vĩnh N**- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Quỹ tín dụng nhân dân V.

Địa chỉ: ấp V, thị trấn V, huyện V, TP ..

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành L-Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H - chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Trần Thị K, sinh năm 1980- Nhân viên. (Có mặt).

Địa chỉ: ấp V, thị trấn V, huyện V, TP ..

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1973, (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân V có đại diện theo ủy quyền bà K trình bày và yêu cầu giải quyết như sau: Quỹ tín dụng nhân dân V (viết tắt là Quỹ tín dụng) ký hợp đồng số: D46/2020/HĐ-QTDVT ngày 21/12/2020 với ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Thu H1 vay số tiền 25.000.000 đồng, (Hai mươi lăm triệu đồng). Mục đích vay vốn: Tiêu dùng (Mua sắm trang thiết bị). Thời hạn vay 24 tháng, tính từ ngày tiếp theo ngày khoản vay được giải ngân đến ngày 21/12/2022, lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là 18%/năm, lãi quá hạn 110% lãi suất trong hạn. Hoàn trả khoản vay gốc và lãi hàng tháng vào ngày 21 tây. Kỳ trả nợ đầu tiên 21/01/2021. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Văn Q vàbà Nguyễn Thị Thu H1 đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại giấy đề nghị rút tiền vay kiêm giấy nhận nợ và hợp đồng cấp hạn mức tín dụng đã ký, khoản vay đã quá hạn thanh toán kể từ ngày 21/12/2022.

Từ khi vay đến ngày 24/9/2024 bị đơn còn nợ lại quỹ tín dụng hai hợp đồng nêu trên nợ gốc 4.236.204 đồng và nợ lãi là 259.796đồng. Quỹ tín dụng đã nhiều lần làm việc, thông báo nhắc nhở nhưng bị đơn vẫn không thực hiện, vi phạm nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Quỹ tín dụng. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho Q1 tín dụng số tiền nợ gốc 4.236.204 đồng và nợ lãi là 259.796đồng tổng cộng là 4.498.000 đồng tính đến ngày 24/9/2024 và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng mà bị đơn đã ký.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Thu H1 trong quá trình giải quyết vụ án có khai rằng thống nhất với yêu cầu của nguyên đơn đồng ý trả nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn xin xét xử vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được đã chứng minh được bị đơn có vay tiền và hiện vẫn còn nợ của Quỹ tín dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Thu H1 phải trả số tiền nợ gốc là 4.236.204 đồng và nợ lãi là 259.796 đồng tổng cộng là 4.498.000 đồng tính đến ngày 124/9/2024 và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng mà bị đơn đã ký cho đến khi trả xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Vĩnh Thạnh khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn

Thị Thu H1 phải có trách nhiệm thanh toán gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký, do ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Thu H1 không có đăng ký kinh doanh nên là vụ án dân sự, quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Thu H1 có nơi cư trú tại huyện V, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ căn cứ vào các Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Bị đơn ông Q, bà H1 vắng mặt nên căn cứ các Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án: Theo hồ sơ thể hiện nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng tín dụng trên tinh thần tự nguyện, đáp ứng đầy đủ các điều kiện về hình thức, nội dung của hợp đồng theo quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Đồng thời có ký tên vào hợp đồng. Tính đến nay bị đơn không tiếp tục thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng về việc trả gốc và lãi theo thời hạn quy định dẫn đến khoản vay bị quá hạn làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Nay Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho Q1 Tín dụng nợ nợ gốc 19.000.000 đồng và nợ lãi là 4.236.204 đồng và nợ lãi là 259.796 đồng tổng cộng là 4.498.000 đồng tính đến ngày 124/9/2024 và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng mà bị đơn đã ký .

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do cho thấy bị đơn cố tình trốn tránh, kéo dài thời gian trả nợ.

Xét thấy, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ. Do đó, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận nên cần buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn nợ gốc là gốc 4.236.204 đồng và nợ lãi là 259.796 đồng tổng cộng là 4.498.000 đồng tính đến ngày 124/9/2024 và tiếp tục tính lãi cho đến khi trả xong nợ có nguyên đơn.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn. Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 26, 35, 39, 147, 227và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 348 và Điều 351 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân V đối với bị đơn ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Thu H1

1. Buộc ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Thu H1 trả cho nguyên đơn tổng số tiền 4.498.000 đồng trong đó nợ gốc là 4.236.204 đồng và nợ lãi là 259.796 đồng lãi tính đến ngày 24/9/2024.

Ông ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Thu H1 còn phải chịu lãi phát sinh tính từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng đã ký kết.

3. Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn Q bà bà Nguyễn Thị Thu H1 phải nộp 2.24.900 đồng *(Hai trăm hai mươi bốn ngàn chín trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Quỹ tín dụng nhân dân V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006993 ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Đặng Nhật Trường